**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**
**TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Thân Trọng Khôi
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông: Nguyễn Văn Thanh
Ông: Nguyễn Quang Vinh
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa*: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29/02/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 29/01/2024 đối với bị cáo:

***Tống Khánh L, sinh năm 1987;***

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Tống Ngọc L, sinh năm 1958; con bà Bùi Thị H, sinh năm 1959, đều làm ruộng trú tại thôn P, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Gia đình có bốn chị em bản thân là thứ tư; Vợ: Giáp Thị L1, sinh năm 1991 làm ruộng trú tại thôn P, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang và có ba con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

***- Bị đơn dân sự***: Hợp tác xã vận tải Yên Dũng. Do bà Dương Thị Thu T – Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện theo pháp luật (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

***- Người bị hại***: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tống Khánh L, sinh năm 1987, trú tại: thôn P, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng E, FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/07/2021. Tháng 8/2023, L ký hợp đồng lao động làm lái xe với Hợp tác xã vận tải Yên Dũng, địa chỉ tại thôn Q, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang và được giao điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 98H- 032.12, kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R- 028.77 để vận chuyển hàng hóa.

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 29/11/2023, L điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 98H-032.12 kéo theo sơ mi rơ moóc 98R- 028.77 chở hàng, xuất phát từ xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang để đến công trường ở huyện Yên Dũng trả hàng. Khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô đi theo đường tỉnh 295 hướng Bến Tuần - Quốc lộ 1A đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh 295 và Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố Vôi, thị trấn V, huyện Lạng Giang thì dừng lại chờ đèn đỏ. Sau khi hết tín hiệu đèn đỏ, chuyển đèn xanh, L điều khiển xe ô tô 98H- 032.12 đi với tốc độ khoảng 10 km/h hướng vào ngã tư, đồng thời bật đèn xi nhan phải điều khiển xe di chuyển qua đường sắt rồi chuyển hướng rẽ phải vào Quốc lộ 1A đi hướng về Hà Nội. Lúc này, do thiếu chú ý quan sát nên L không quan sát thấy bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955 ở tổ dân phố S, thị trấn V, huyện Lạng Giang đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều. Khi L điều khiển xe di chuyển đến mép đường Quốc lộ 1A, đầu xe chếch chéo về hướng đi Hà Nội thì góc bên phải ba đờ sốc trước xe ô tô 98H- 032.12 va chạm với cạnh bên trái giá thồ hàng gắn phía sau xe đạp do bà N điều khiển. Sau khi va chạm xe đạp đổ xuống mặt đường, bà N ngã vào gầm xe bị bánh xe bên phải trục số 2 xe ô tô 98H- 032.12 chèn đè vào hai chân. Hậu quả, bà N bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 22/12/2023 thì ra viện.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 21/12/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, thể hiện: Bà Nguyễn Thị N vào viện ngày 29/11/2023 với tình trạng thương tích lúc vào viện là: Xây xát chân tay; vết thương phức tạp dập nát từ đùi xuống cẳng chân phải đã băng ép và nẹp cố định cẳng chân trái đã nẹp; bụng chướng nhẹ; X- Quang: gãy 1/3 dưới 2 xương cẳng chân trái. (BL 62)

Kết quả khám nghiệm hiện trường (BL: 23-24)

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trong khu vực ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A và đường tỉnh 295 tại Km 105+550 Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố V, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Đường quốc lộ 1A nơi xảy ra tai nạn được trải áp phan, nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 2000cm; các phía ngã tư có vạch kẻ sơn màu vàng ngắt quãng đều nhau, phân chia phần đường cho các phương tiện chuyển hướng rẽ phải, trái từ đường quốc lộ 1A sang đường tỉnh lộ 295. Phía Tây ngã tư tại vị trí giao nhau giữa đường quốc lộ 1A với đường tỉnh lộ 295 rộng 2000cm. Phía Bắc hiện trường là hướng đi Lạng Sơn. Phía Nam hiện trường là hướng đi Hà Nội. Phía Đông hiện trường là hướng đi xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam. Phía Tây hiện trường tiếp giáp với

tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn và hướng đi thôn Bến Tuần, xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang.

Phải, trái hiện trường tính theo chiều đi của đường quốc lộ 1A hướng Lạng Sơn - Hà Nội; lấy mép đường bên phải làm chuẩn; lấy tâm đường phía Tây ngã tư tại vị trí giao nhau giữa đường quốc lộ 1A và đường tỉnh lộ 295 làm điểm mốc.

Xe ô tô đầu kéo 98H - 032.12 kéo theo sơ mi rơmoóc 98R - 028.77 đỗ tự nhiên trên mặt đường quốc lộ 1A và đường tỉnh lộ 295, trong khu vực ngã tư. Đầu xe quay hướng Đông Nam, tâm đầu trục bánh số I bên phải cách mép đường phải về phía Tây 535cm, tâm đầu trục bánh số II bên phải cách mép đường phải về phía Tây 240cm, tâm đầu trục bánh số VI bên phải cách mép đường phải về phía Đông 320cm, tâm đầu trục bánh số VI bên trái cách mép đường phải về phía Đông 200cm và cách điểm mốc về phía Đông Bắc 340cm, ký hiệu là (1).

Xe đạp nữ đã cũ, không rõ nhãn hiệu, không xác định được màu sơn, khung xe bị han gỉ đổ nghiêng bên phải trên mặt đường quốc lộ 1A, trong gầm xe (1), một phần bị lốp bánh xe trục số I bên phải xe (1) đè lên. Đầu xe quay hướng Đông Nam, tâm trục bánh trước cách mép đường phải 580cm và cách tâm đầu trục số I bên phải xe (1) về phía Tay Nam 65cm; tâm trục bánh sau cách mép đường phải 540cm, ký hiệu là (2).

Dấu vết máu và dấu vết nghi tổ chức cơ thể người trên mặt đường quốc lộ 1A trong khu vực ngã tư, trên diện kích thước (140x50)cm, tâm vết cách mép đường phải 360cm và cách tâm đầu trục bánh số II bên phải xe 91) về phía Tây 40cm, ký hiệu là (3).

Dấu vết cày xước, mài trượt mặt đường, đan xen dấu vết mảnh nhựa vỡ, các đoạn tre gãy trên mặt đường quốc lộ 1A trong khu vực ngã tư, chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam dạng hình cong lồi về phía Bắc, trên diện kích thước (730x90)cm, tâm đầu vết cách mép đường phải 130cm, cuối vết kết thúc tại đầu trục bánh trước bên phải xe (2), ký hiệu là (4).

Kết thúc khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 98H- 032.12 kéo theo sơ mi rơmóoc 98R- 028.77; 01 xe đạp nữ; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô 98H-032.12; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật sơ mi rơ moóc 98R- 028.77; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe ô tô 98H- 032.12; 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Tống Khánh Linh.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy và kiểm tra nồng độ cồn đối với Tống Khánh L. Kết quả, L không có nồng độ cồn và âm tính với các chất ma túy.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô đầu kéo 98H - 032.12 kéo theo sơ mi rơmoóc 98R - 028.77. (BL 51-52)

Mặt ngoài ốp kim loại cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải có vết cày xước sơn, kim loại, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau, bề mặt bám dính vật chất màu trắng dạng sơn trên diện kích thước (11x5,5)cm.

Mặt ngoài ba đờ sốc trước bên phải có dấu vết mài sát sơn, bề mặt bám dính vật chất màu trắng dạng sơn, chiều hướng từ trước ra sau, trên diện kích thước (14x19)cm, tâm cao cách đất 61cm.

Mặt dưới bậc lên xuống bên phải cabin có vết mài trượt nhựa, sạch bụi, dạng hình vân lốp, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải, bề mặt bám dính vật chất màu trắng dạng sơn, trên diện kích thước (42x2,5)cm.

Má lốp bánh trước bên phải trục bánh số I có diện mài sát, cắt gọt cao su hướng vào tâm, bề mặt bám dính vật chất màu nâu đỏ dạng gỉ sắt, kích thước (42x12)cm, tâm vết cách chân van ngược chiều chuyển động tiến 94cm.

Má lốp ngoài bánh xe ngoài trục số II bên phải bám dính chất màu nâu đỏ đã khô nghi máu, kích thước (13x10)cm, tâm vết cách chân van theo chiều chuyển động tiến 10cm.

Kết quả khám nghiệm xe đạp nữ đã cũ, không rõ nhãn hiệu (BL 35-36)

Gác ba ga có  một giá thồ hàng; hai bên thân xe buộc cố định hai thanh tre. Toàn bộ khung xe bị bẹp méo, biến dạng theo hướng từ trái sang phải.

Ghi đông cong vênh sang phải, mặt trước có 02 diện mài sát kim loại kích thước (6x3)cm và (5x2)cm. Gãy khuyết giỏ xe, còn lại một phần mảnh nhựa màu xám. Thanh kim loại cố định giỏ xe cong vênh theo hướng từ trái sang phải.

Càng xe bên trái bánh trước có vết mài sát kim loại, kích thước (11x3)cm. Mặt bên trái khung dưới của xe có diện mài sát kim loại, bề mặt bám dính vật chất màu đen, in hình dạng vân lốp, kích thước (15x2)cm.

Vành bánh sau cong vênh, biến dạng theo hướng từ trái sang phải. Má lốp bên trái bánh sau có diện mài sát cao su hướng từ tâm ra trên diện kích thước (9x0,3)cm.

Thanh tre bên trái có dấu vết mài trượt, bám dính vật chất màu đen. Mặt sau chắn bùn bánh sau bị tỳ nén, bề mặt bám dính vật chất màu đen, kích thước (8x5,5)cm.

Cạnh ngoài phía sau bên trái giá thồ hàng có diện mài sát kim loại, bám dính chất màu trắng xám dạng sơn, chiều hướng từ sau ra trước, kích thước (1,3x0,3)cm.

Mặt dưới thanh ngang phía trước giá thồ hàng có vết mài sát kim loại, bám dính vật chất màu đen, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (10x2,5)cm. Đầu trục bên trái bánh trước có vết mài sát kim loại, bám dính tạp chất màu trắng.

Đầu trục bên trái bánh sau có vết mài sát kim loại, bám dính tạp chất màu xám. Cạnh bên phải vành bánh sau và bên phải gác ba ga có diện mài sát kim loại.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên cơ thể người sống số 1989/23/KLTTCT-TTPY ngày 04/01/2023 của Trung tâm Pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị N tại thời điểm giám định là: 74%. (BL 133-134)

Tại Kết luận giám định số 2668/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Dấu vết trượt xước sơn, kim loại tại góc bên phải ba đờ sốc trước của xe biển kiểm soát 98H - 032.12, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 10, 11, 12 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng xám tại cạnh bên trái giá thồ hàng gắn phía sau xe đạp, trong tư thế đứng, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 20 bản ảnh khám phương tiện).

- Dấu vết mài trượt nhựa, sạch bụi đất, in hình dạng vân lốp tại mặt dưới bậc lên xuống bên phải cabin của xe ô tô biển kiểm soát 98H - 032.12, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh số 13 đến số 16 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, sạch bụi đất tại bên trái má lốp bánh sau của xe đạp, có chiều hướng từ ngoài vào tâm bánh (ảnh số 29, 30 bản ảnh khám phương tiện).

- Dấu vết trượt xước cao su, sạch bụi đất, bám dính chất màu nâu đỏ (dạng rỉ sét) tại bánh trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 98H - 032.12, hướng ngược chiều chuyển động tiến (ảnh số 17, 18, 19 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng cao su) tại mặt dưới bên trái giá thồ hàng gắn phía sau và cạnh bên trái gác ba ga của xe đạp, trong tư thế đổ nghiêng phải, có chiều hướng từ trái sang phải (ảnh số 17, 23 đến 26 bản ảnh khám phương tiện).

2. Dấu vết cày xước ký hiệu 4 phù hợp với quá trình va chạm, xe đạp đổ nghiêng phải, bị chèn đè, đẩy, rê trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 98H - 032.12 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R - 028.77 với xe đạp trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu 4, thuộc khu vực giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A và đường Tỉnh lộ 295.

4. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.” (BL 133-134)

Quá trình điều tra, xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn nêu trên là do lỗi của Tống Khánh L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98H - 032.12 kéo theo sơ mi rơmoóc biển kiểm soát 98R - 028.77 chuyển hướng rẽ phải không chú ý quan sát, không bảo đảm an toàn vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Tống Khánh L, ngày 16/01/2024, Viện kiểm sát đã ra quyết định trả lại cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Tống Khánh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; Bị đơn dân sự và Người bị hại có lời khai phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không hề bị đánh đập, ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang xác định lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị đơn dân sự và lời khai người bị hại; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản; xác định bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tống Khánh Linh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 299; 326; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử phạt Tống Khánh L từ 01 năm đến 01 năm 3 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội và buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Bị đơn dân sự, Người bị hại đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. HĐXX thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại tới việc xét xử đối với vụ án và bị cáo. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Xác định được, Tống Khánh L, sinh năm 1987, trú tại: thôn P, xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe hạng E, FC do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29/07/2021. Tháng 8/2023, L ký hợp đồng lao động làm lái xe với Hợp tác xã vận tải Yên Dũng, địa chỉ tại thôn Q, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Do bà Dương Thị Thu T – Chủ tịch Hội đồng quản trị đại diện theo pháp luật và được giao điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 98H- 032.12, kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R- 028.77 để vận chuyển hàng hóa. Khoảng hơn 06 giờ 15 phút ngày 29/11/2023, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường quốc lộ 1A và đường tỉnh 295 đoạn Km 105+550 Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố V, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Tống Khánh L có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98H-032.12 kéo theo Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R- 028.77 chuyển hướng rẽ phải không bảo đảm an toàn vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến góc bên phải ba đờ sốc trước xe ô tô 98H- 032.12 do L điều khiển va chạm với cạnh bên trái giá thồ hàng gắn phía sau xe đạp do bà Nguyễn Thị N điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả, bà N bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74% (bảy mươi tư phần trăm).

Như vậy, HĐXX xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tống Khánh L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định:

"*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.*"

Điểm b Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ, dẫn đến gây thương tích cho người bị hại. Do vậy cần xử lý đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố đối với bị cáo Tống Khánh L là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội ngoài tình tiết định khung hình phạt ra, thì không có tình tiết nào làm tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần con em người lao động, phạm tội do lỗi vô ý, bị hại bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 74%, sau khi sự việc sảy ra bị cáo đã kịp thời bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm mà có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc sảy ra bị cáo L đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 200.000.000 đồng. Bà N đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Các vấn đề khác: Đối với 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98H- 032.12 kéo theo sơ mi rơmóoc biển kiểm soát 98R- 028.77 là tài sản của Hợp tác xã vận tại Yên Dũng; 01 xe đạp nữ là của bà Nguyễn Thị N. Ngày 08/01/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu. Đại diện HTX và bà N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì. Nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị đơn dân sự, Người bị hại, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 292; 299; 326; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Tống Khánh L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/02/2024. Giao bị cáo L cho UBND xã L, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian chấp hành án, nếu bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Án phí: Áp dụng Điều 21; 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Tống Khánh L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự, Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Thân Trọng Khôi**